

Số: /KH-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường quán triệt đến các phòng, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động của Sở về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong năm 2025.

- Đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để duy trì, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các doanh nghiệp, khuyến khích sáng tạo, khởi nghiệp, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số; khuyến khích các sáng kiến nhằm rút ngắn quy trình, đơn giản hóa nội dung thủ tục hành chính, tạo sự đột phá về thu hút đầu tư góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, tạo động lực bứt phá trong các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Nghiêm túc phổ biến, quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động của Sở về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch theo sự chỉ đạo, điều hành chặt chẽ, toàn diện của cấp uỷ, chính quyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và người dân. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2025

1. Tiếp tục, chủ động theo dõi, cập nhật văn bản của các Bộ, ngành Trung ương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số

02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ để tổ chức triển khai thực hiện hoặc đề xuất, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

- Bám sát nội dung chỉ đạo, điều hành của tỉnh đối với việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) để đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao tại các Quyết định: số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021; số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 và số 838/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 đúng định hướng, đạt kết quả.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp để tạo đột phá trong cải cách hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ; tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 2993/KH-SKHCN ngày 26/12/2024 về Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà trong giải quyết hồ sơ, thủ tục cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Quy hoạch tổng thể Quốc gia, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi, Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đã được phê duyệt; triển khai hiệu quả các Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch ngành quốc gia đã được phê duyệt.

2. Triển khai có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ: Về xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong năm 2025; phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư,...

- Các chương trình, kế hoạch, đề án khoa học công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp: Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Đề án áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh; Đề án Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn

tỉnh; Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025. Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

3. Hoạt động hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Chủ động trong công tác hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động quản lý KH&CN, nghiên cứu phát triển KH&CN; đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành Trung ương, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để thiết lập các kênh hợp tác phát triển khoa học công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực áp dụng công nghệ mới, công nghệ cao nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả.

2. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở *(qua Phòng Hành chính - Tổng hợp)* để tổng hợp báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định *(báo cáo 6 tháng trước ngày 20/5/2025 và báo cáo cả năm trước ngày 20/11/2025)*.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các các phòng, đơn vị báo cáo Giám đốc Sở *(qua Phòng Hành chính - Tổng hợp)* để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Hòa